TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-PT
Ngày 06-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hà

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thanh Hương và ông Ma Hồng Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2022, T trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2022/TLPT-HS ngày 14 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Tạ C S, Trần Văn T, Trần Văn H, Hoàng Chiến C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Tạ C S**, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1985 T thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Trường Thi A, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; con ông Tạ C T và bà Hà Thị Ơ, có vợ là Nguyễn Thị L và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*.

2. **Trần Văn T**, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1988 T thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 01, xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; con ông Trần Đức T và bà Phan Thị Đ; có vợ là Vương Thị N và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/12/2011 C an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 48 xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo nộp phạt ngày 03/01/2012).

+ Ngày 18/10/2018 C an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 311 xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt ngày 25/10/2018).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*.

3. Trần Văn H, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1987 T thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 01, xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Văn T và bà Vũ Thị L; có vợ là Mầu Thị Thu H và có 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/12/2016 C an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 322 xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo nộp phạt ngày 06/01/2017).

+ Ngày 06/7/2017 C an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 267 xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 2.000.000 đồng).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*.

4. Hoàng Chiến C, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1979 T thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn 01, xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; Giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; con ông Hoàng Xuân T và bà Phan Thị S; có vợ là Trần Thị B và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 30/12/2011 C an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45 xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.000.000 đồng, bị cáo nộp phạt ngày 13/01/2012).

+ Ngày 09/3/2017 C an thành phố Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 110 xử phạt về hành vi Đánh bạc bằng hình thức phạt tiền (số tiền 1.500.000 đồng).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú *(có mặt)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Vũ P, sinh năm 1968 *(vắng mặt);*

Nơi cư trú: Thôn 01, xã L, TP. Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến T phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/9/2021, các bị cáo Trần Văn H, Trần Văn T, Lý Hoài Thanh, Tạ C S, Lê Xuân C và các anh Trần Văn D, Trần Văn N, Trần Văn Q (cùng trú T thôn 01, xã L, thành phố Tuyên Quang), đến nhà ông Trần Vũ P (trú T thôn 01, xã L) chơi. Khi đến nơi, do ông Phúc không có ở nhà nên những người này ngồi uống nước, nói chuyện T sân nhà ông Phúc. Quá trình nói chuyện, các bị cáo H, T, T, S, C rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền (không xác định được ai là người rủ, khởi xướng). Khoảng 22 giờ, bị cáo H lấy 01 chiếc chiếu cói và lấy 01 bộ tú lơ khơ có sẵn ở T gian trái nhà ông P (khu vực để thóc và phơi quần áo) trải ra đất cùng các bị cáo T, T, S, C đánh bạc. Khi bắt đầu chơi, bị cáo S là người chia bài (được gọi là người cầm chương). Đến khoảng 23 giờ cùng ngày có thêm bị cáo Hoàng Chiến C đến cùng và tham gia đánh bạc; khoảng 05 phút sau, bị cáo Chung thua hết tiền nên đứng dậy xem thì có bị cáo Lê Văn H đến, bị cáo Hội ngồi xuống chỗ bị cáo Chung cùng đánh bạc với các bị cáo khác. Các anh Trần Văn D, Trần Văn N, Trần Văn Q ngồi xem, không tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc: Các bị cáo sử dụng 36 quân bài tú lơ khơ (có các quân bài từ A đến 9) chia cho mỗi người 03 quân bài rồi cộng điểm các quân bài được chia, quy ước quân bài A là 1 điểm, từ quân bài số 2 đến quân bài số 9, tương ứng với số điểm từ 2 đến 9 điểm. Tính tổng điểm rồi lấy số hàng đơn vị, nếu hàng đơn vị bằng 0 thì tính điểm là 10, người nào 10 điểm thì sẽ được cầm chương ở ván tiếp theo. Người chơi có điểm cao hơn người cầm chương thì thắng và được người cầm chương trả cho số tiền bằng số tiền đã đặt cược, người chơi nào có điểm thấp hơn người cầm chương thì pH trả cho người cầm chương số tiền đã đặt cược. Trường hợp người chơi có số điểm 9, 10 thì được trả gấp đôi số tiền đã đặt cược,

nếu số điểm bằng nhau thì tính theo các chất Rô, Cơ, Bích, Tép... Mức đặt cược mỗi ván từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng.

Các bị cáo đánh bạc từ khoảng 22 giờ đến 23 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Tổ C tác Cơ quan Cảnh sát điều tra C an thành phố Tuyên Quang phát hiện, lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ T vị trí đánh bạc 01 bộ tú lơ khơ 36 quân, 01 chiếu cói và số tiền 12.910.000 đồng *(Mười hai triệu chín trăm mười nghìn đồng)*. Ngoài ra, còn tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* là tiền bị cáo T giao nộp và số tiền 3.000.000 đồng *(Ba triệu đồng)* là tiền bị cáo H giao nộp.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc như sau:

1. Bị cáo Tạ C S sử dụng số tiền 4.170.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván. Khi bị phát hiện đã để hết tiền xuống vị trí đánh bạc nên không xác định được thắng hay thua.

2. Bị cáo Trần Văn T mang theo số tiền 13.790.000 đồng, sử dụng số tiền 3.790.000 đồng vào mục đích đánh bạc, còn lại số tiền 10.000.000 đồng không sử dụng vào mục đích đánh bạc T cất trong túi quần. T đánh nhiều ván, khi bị phát hiện đã để hết tiền xuống vị trí đánh bạc nên không xác định được thắng hay thua.

3. Bị cáo Lê Văn H sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, đánh 02 ván thì bị phát hiện, Hội không thắng, không thua, đã giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 3.000.000 đồng.

4. Bị cáo Lê Xuân C sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván, khi bị phát hiện đã thua hết tiền.

5. Bị cáo Lý Hoài T sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván. Khi bị phát hiện đã để hết tiền xuống vị trí đánh bạc nên không xác định được đang thắng hay thua.

6. Bị cáo Trần Văn H sử dụng số tiền 1.150.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván. Khi bị phát hiện đang thua số tiền 550.000 đồng, còn số tiền 600.000 đồng đã để xuống vị trí đánh bạc.

7. Bị cáo Hoàng Chiến C sử dụng số tiền 1.100.000 đồng để đánh bạc, đánh nhiều ván. Khi bị phát hiện đã để hết tiền xuống vị trí đánh bạc nên không xác định được đang thắng hay thua.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 15.910.000 đồng *(Mười lăm triệu chín trăm mười nghìn đồng)*.

T Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 07 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Tạ C S, Trần Văn T, Lê Văn H, Lê Xuân C, Lý Hoài T, Trần Văn H và Hoàng Chiến C phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Bị cáo Tạ C S 09 (Chín) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021 là 06 (Sáu) ngày, bị cáo còn pH chấp hành 08 (Tám) tháng 24 (Hai tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* sung ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Trần Văn H 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021 là 06 (Sáu) ngày, bị cáo còn pH chấp hành 05 (Năm) tháng 24 (Hai tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* sung ngân sách nhà nước.

- Bị cáo Hoàng Chiến C 06 (Sáu) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021 là 06 (Sáu) ngày, bị cáo còn pH chấp hành 05 (Năm) tháng 24 (Hai tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Phạt bổ sung 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* sung ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù, khấu trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 05/9/2021 đến ngày 10/9/2021 là 06 (Sáu) ngày, bị cáo còn pH chấp hành 08 (Tám) tháng 24 (Hai tư) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Văn T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với các bị cáo, Lê Xuân Chung, Lý Hoài Thanh, Lê Văn Hội từ 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo; về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/01/2022 và ngày 20/01/2022, các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo để cải tạo T địa phương, bị cáo Tạ C S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. T phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Tạ C S kháng cáo xin hưởng án treo.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của các bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan vụ án trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai

trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo Tạ C S và Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù, Trần Văn H và Hoàng Chiến C 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tuy nhiên T cấp phúc thẩm, bị cáo Tạ C S xuất trình 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm 5.200.000 đồng, 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Trần Văn H và Hoàng Chiến C mỗi bị cáo xuất trình 01 biên lai thể hiện đã nộp tiền phạt và án phí hình sự sơ thẩm 10.200.000 đồng, 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Trần Văn T xuất trình 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định T khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng cho các bị cáo.

Xét các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; T cấp phúc thẩm xuất trình được một số tình tiết mới chứng minh cho nội dung kháng cáo; các bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết pH cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T, sửa một phần Bản án hình sự số 02/2022/HS-ST ngày 07/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với các bị cáo theo hướng:

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ C S 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt bị cáo Hoàng Chiến C 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã, phường nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

Các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Chiến C, đã nộp xong 10.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Tạ C S đã nộp 5.000.000 đồng tiền phạt và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, các bị cáo giữ nguyên đề nghị xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra T phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận T phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng T phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] T phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo T giai đoạn điều tra; T phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 22 giờ đến 23 giờ 20 phút ngày 04/9/2021 T nhà ông Trần Vũ P, thuộc thôn 01, xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, các bị cáo Tạ C S, Trần Văn T, Trần Văn H, Hoàng Chiến C đã có hành vi đánh bạc trái phép (bằng hình thức đánh ba cây) được thua bằng tiền. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 15.910.000 đồng *(Mười lăm triệu chín trăm mười nghìn đồng).*

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự T địa phương, không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế của gia đình các bị cáo mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó, các bị cáo pH chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo

Tạ C S và Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù, Trần Văn H và Hoàng Chiến C 06 (Sáu) tháng tù về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] T phiên tòa phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng các bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới:

Bị cáo Tạ C S xuất trình 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp một phần tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm 5.200.000 đồng; 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương;

Bị cáo Trần Văn H xuất trình 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm 10.200.000 đồng; 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương;

Bị cáo Hoàng Chiến C xuất trình 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm 10.200.000 đồng; 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương;

Bị cáo Trần Văn T xuất trình 01 đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương.

Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định T khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho các bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy rằng, các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định T khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cho các bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát T phiên tòa cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành C dân tốt, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[6] Các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm. Ghi nhận các bị cáo Hoàng Chiến C, Trần Văn H đã nộp xong khoản tiền phạt 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng)* và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng);* ghi nhận bị cáo Tạ C S đã nộp một phần tiền phạt là 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng).*

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2022/HS-ST ngày 07/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt đối với các bị cáo như sau:

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ C S 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (06/4/2022).

Giao bị cáo Tạ C S cho Ủy ban nhân dân xã An Khang, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (06/4/2022).

Giao bị cáo Trần Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Hoàng Chiến C **06** (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (06/4/2022).

Giao bị cáo Hoàng Chiến C cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s, p khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Văn T **09** (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (06/4/2022).

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án

treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó pH chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt tù của bản án mới theo quy định. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Các bị cáo Tạ C S, Trần Văn H, Hoàng Chiến C, Trần Văn T không pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Tạ C S đã nộp số tiền phạt 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* T Biên lai số 0000043 ngày 10/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo còn pH nộp 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* tiền phạt.

Ghi nhận bị cáo Trần Văn H đã nộp đủ số tiền phạt 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* T Biên lai số 0000048 ngày 05/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Ghi nhận bị cáo Hoàng Chiến C đã nộp đủ số tiền phạt 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* T Biên lai số 0000101 ngày 20/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (06/4/2022)./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao T Hà Nội;
- VKSND cấp cao T Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND + VKSND thành phố Tuyên Quang;
- CQCSĐT C an thành phố Tuyên Quang;
- Các bị cáo;
- Văn phòng Tòa án tỉnh;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Ngọc Hà